

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2023/HS-ST
Ngày 16 - 8 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Công Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Nguyễn Tiến Sửu và ông Đỗ Ngọc Thịnh.

-Thư ký phiên toà: Bà Khương Thị Phụng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Vũ Thị Phương Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023 tại hội trường Ủy ban nhân dân xã H, huyện Lập Thạch, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1, Phạm Văn S, sinh ngày 26/12/1994; nơi sinh và cư trú: Thôn G, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1966; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không;

Tiền án: 01 tại bản án số 55/2019/HSST ngày 27/8/2019 Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 09/8/2021 chấp hành xong hình phạt tù và án phí (Chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

2, Nguyễn Khắc C, sinh ngày 04/5/1996; nơi sinh và cư trú: Thôn T, xã L, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc H, sinh năm 1973 và bà Trần Thị A, sinh năm 1975; vợ: Tạ Thị Kim O, sinh năm 2000, con: Có 01 con sinh năm 2021; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2023 đến nay, hiện đang

bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Khắc D, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

-*Người làm chứng*: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964 (vắng mặt). Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Ông Phạm Văn H, sinh năm 1968 (vắng mặt). Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

-*Người chứng kiến*: Ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 1970 (vắng mặt). Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 31/3/2023, Nguyễn Khắc C gọi điện cho Phạm Văn S hỏi mua ma túy thì S đồng ý và hẹn gặp nhau ở gần cây xăng thuộc thôn G, xã T, huyện Lập Thạch. Sau đó C một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biếm kiểm soát 88D1- 327.90 đi từ nhà đến điểm hẹn ở gặp S. Khi C đi đến gần cây xăng thuộc thôn G, xã T, huyện Lập Thạch thì nhìn thấy S đang đứng ở lề đường C đi đến và đưa cho S 400.000 đồng, S cầm tiền rồi đưa cho C 01 gói nhỏ ma túy bọc bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng trắng, C cầm gói ma túy vừa mua được đút vào túi quần bên phải đang mặc trên người rồi đi tìm nơi để sử dụng, còn S đi bộ về nhà. Khi C đi đến ngã ba Hàng thuộc thôn G, xã T, huyện Lập Thạch thì bị Công an huyện Lập Thạch bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của C đang mặc 01 gói nhỏ bằng giấy bạc màu vàng trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng (vật chứng được niêm phong ký hiệu A1). C khai là gói ma túy heroine vừa mua được của S để sử dụng cho bản thân; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen C khai là điện thoại dùng liên lạc với S để mua ma túy; 01 xe mô tô biển kiểm soát 88D1- 327.90.

Cùng ngày Công an huyện Lập Thạch khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn S thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của S đang mặc 01 túi ni lon bên trong có chứa chất bột cục màu trắng (vật chứng được niêm phong ký hiệu A2). S khai là gói ma túy heroine của S để bán kiếm lời; 400.000 đồng là tiền S vừa bán ma túy cho C; 01 mẫu giấy bạc màu vàng trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VTRETU, S khai là điện thoại di động không dùng để liên lạc bán ma túy cho C. Đối với chiếc điện thoại di động S dùng liên lạc với C để

bán ma túy do S đã làm mất Cơ quan điều tra truy tìm nhưng không thu hồi được.

Tại kết luận giám định số 879/KLGD ngày 04/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“1. Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu A1 có khối lượng 0,1468g (*không thấy một bốn sáu tám gam, không kể bao bì*) là ma túy, loại Heroine”.

2. Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu A2 có khối lượng 0,6755g (*không thấy sáu bảy năm năm gam, không kể bao bì*) là ma túy, loại Heroine.

Heroine có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất ma túy”.

Về nguồn gốc ma túy S khai mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ ở khu vực xã T, huyện Sông Lô với giá 1.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 05/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Phạm Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố Nguyễn Khắc C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo S, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn S từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo C, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc C từ 01 năm 05 tháng đến 01 năm 08 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng bao gói niêm phong “MẪU TRẢ” A1=0,0936g; A2= 0,6243g; tịch thu sung quỹ nhà nước 400.000 đồng là tiền S bán ma túy cho C; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia của C; trả lại cho S 01 điện thoại di động nhãn hiệu VTRETU.

Tại phiên tòa các bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 31/3/2023, tại khu vực ngã ba Hàng thuộc thôn G, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Khắc C có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy theo kết luận giám định loại Heroine có khối lượng 0,1468g mục đích sử dụng cho bản thân, C khai vừa mua của Phạm Văn S, sinh năm 1994 ở thôn G, xã T, huyện Lập Thạch. Khám xét khẩn cấp đối với người, đồ vật và nơi ở của S thu giữ 01 gói ma túy theo kết luận giám định loại Heroine có khối lượng 0,6755g và 400.000 đồng. S khai ma túy cất giữ nhằm mục đích bán kiếm lời, số tiền 400.000 đồng là tiền vừa bán ma túy cho C. Hành vi cất giữ chất ma túy để sử dụng cho bản thân của Nguyễn Khắc C đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hành vi bán trái phép chất ma túy của Phạm Văn S cho Nguyễn Khắc C đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Xét lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng của vụ án, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc; phù hợp lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phạm Văn S phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều luật quy định: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Khắc C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... c, Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước và xâm phạm trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Như chúng ta đã biết ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Trong khi cả xã hội đang đấu tranh để đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống thì các bị cáo lại làm cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng. Các bị cáo có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy cho bản thân và xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do vậy cần phải có hình phạt thật nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo Phạm Văn S là người có sức khỏe, phát triển bình thường về thể chất và tinh thần nhưng không chịu làm ăn chân chính, ăn chơi đua đòi nên nghiện ma túy. Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2019 đã bị Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân nay lại tiếp tục phạm tội, bị cáo chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo còn nhất thiết phải áp dụng hình phạt cao hơn bản án trước.

Đối với bị cáo Nguyễn Khắc C là người có sức khỏe, phát triển bình thường về thể chất và tinh thần nhưng không chịu làm ăn chân chính, ăn chơi đua đòi nên nghiện ma túy. Lẽ ra cũng phải phạt bị cáo mức án cao, song xét thấy trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, ở Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự tỏ ra ăn năn hối cải, đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: “Khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”. Các bị cáo đều là người nghiện ma túy, không có tài sản, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định cùng bao gói niêm phong “MÃU TRÁ” A1=0,0936g; A2= 0,6243g là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 400.000 đồng là tiền S bán ma túy cho C mà có nên tịch thu sung quỹ nhà nước; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen của C bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu bán sung quỹ nhà nước; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VTRETU của S không dùng vào việc mua bán ma túy nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 88D1- 327.90 là phương tiện C sử dụng đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Nguyễn Khắc D, sinh năm 1997, trú tại thôn T, xã L, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc là em của C. Anh D cho C mượn xe để đi lại, anh D không biết C sử dụng phương tiện trên đi mua chất ma túy nên cơ quan điều tra trả lại cho anh D là đúng chủ sở hữu. Nhận lại tài sản anh D không yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho S, do S không biết rõ tên tuổi địa chỉ người này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là đúng pháp luật.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn S phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Khắc C phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn S 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/3/2023.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Khắc C 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/3/2023.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu sung quỹ nhà nước 400.000 đồng.

Tịch thu bán phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ;

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định cùng bao gói niêm phong “MẪU TRẢ” A1=0,0936g; A2=0,6243g.

Trả lại cho Phạm Văn S 01 điện thoại di động nhãn hiệu VTRETU đã cũ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 7 năm 2023 giữa Công an huyện Lập Thạch và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phạm Văn S và bị cáo Nguyễn Khắc C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- UBND xã T, huyện Lập Thạch;
- UBND xã L, huyện Lập Thạch;
- Các bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Sinh

